

Bản án số: 276/2023/HS-ST.  
Ngày: 21-12-2023.

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông Nguyễn Ngọc Lân.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
  - 1, Bà Trần Thị Đông.
  - 2, Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

**Thư ký phiên tòa**: Ông Thịnh Quang Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa**: Ông Nguyễn Doãn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 288/2023/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 278/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **VI VĂN BA**, sinh năm 1995, tại Tuyên Quang; Nơi thường trú và chở ở hiện tại: **Thôn D, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang**; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Vi Văn T** (SN 1960); Con bà **Nguyễn Thị C** (SN 1964); Có vợ là **Vũ Thị Kiều O** (SN 1996); Theo Danh bản, chỉ bản số 779 lập ngày 13 tháng 10 năm 2023 của **Công an huyện Đ** bị cáo không có tiền án, tiền sự; Đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại**: Anh **Đỗ Văn C1**, sinh năm 1989; Nơi thường trú: **Thôn B, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại*: Ông **Đỗ Thế L**, sinh năm 1960 và bà **Phùng Thị L1**, sinh năm 1969 (*Là bố mẹ đẻ anh C1*); Cùng trú tại: **Thôn B, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông L, bà L1*: Anh **Đỗ Hữu D**, sinh năm 1998 (*Là con ông L, bà L1*); Trú tại: **Thôn B, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội** (*Theo Giấy ủy quyền ngày 13/12/2023*). Có mặt tại phiên tòa.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Ông **Ngô Văn Q**, sinh năm 1984; Trú tại: **Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên**. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h00' ngày 21 tháng 12 năm 2022, anh Đỗ Văn C1 (Sinh năm 1989; Nơi thường trú: Thôn B, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội, có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, có đội mũ bảo hiểm) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 lưu thông trên đường V, chiều cầu N đi cầu Đông Trù. Đến đoạn Cột đèn 3A-E/DB5-L1/2 cuối đường dẫn ra đường T thuộc địa phận thôn N, V, Đ, Hà Nội, xe anh C1 điều khiển đâm vào đuôi sơ mi rơ-moóc tải, biển kiểm soát: 89R-017.48 được kéo bởi đầu kéo, biển kiểm soát: 89H-022.94 do Vi Văn B (Sinh năm 1995; Nơi thường trú: Thôn D, L, Y, Tuyên Quang, có Giấy phép lái xe hạng FC) đỗ bên phải phía trước cùng chiều. Hậu quả: Anh Đỗ Văn C1 bị thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường một chiều được dải nhựa nhẵn, phẳng, đường hai chiều được ngăn cách giữa hai phần đường bởi giải phân cách cứng bằng bê tông bồn cây thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Chiều đường dẫn Võ Nguyên G ra đường T hướng đi cầu Đông Trù gồm 04 làn đường được ngăn cách bởi nét vạch sơn nét đứt màu trắng; 03 làn bên trái rộng 4m, làn trong cùng bên phải rộng 4,7m.

Xác định điểm làm mốc và mép đường làm chuẩn:

Lấy cột đèn ký hiệu 3A-E/DB5-L1/2 trên vỉa hè bên phải làm mốc. Lấy mép đường của đường dẫn bên phải chiều đường dẫn Võ Nguyên G hướng đi đường T làm chuẩn.

- Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.49 hướng cầu Đ; Trục bánh trước bên phải đầu kéo cách mép đường làm chuẩn 0,13m và cách cột đèn 3A-E/DB5-L1/2 làm mốc 2,15m; Trục bánh trước bên phải sơ mi rơ-moóc cách mép đường làm chuẩn 0,30m; Trục bánh sau cùng bên phải sơ mi rơ-moóc cách mép đường làm chuẩn 0,73m.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 trong tình trạng dựng đứng, dính sau đuôi sơ mi rơ-moóc biển kiểm soát: 89R-017.48, đầu xe hướng đường T; Trục bánh trước xe mô tô cách mép đường làm chuẩn 3,25m và cách trục bánh sau cùng bên trái sơ mi rơ-moóc biển kiểm soát: 89R-017.48 là 2m; Trục bánh sau xe mô tô cách mép đường làm chuẩn 2,65m.

Trên mặt đường để lại vùng nhựa vỡ và các khối hình trụ tròn dẹt màu nâu đỏ (dạng thớt gỗ) kích thước (6,3x2,8)m; Điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn 1,65m; Điểm ngoài cùng của vùng vỡ phía Kim Chung cách trục bánh sau bên trái của sơ mi rơ-moóc, biển kiểm soát: 89R-017.48 là 5m.

Tạm giữ vật chứng trong quá trình khám nghiệm hiện trường:

- Xe ô tô 89H-022.94, nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ4251M7DB; Số máy: YC6MK42050MX1L6N00209; Số khung: LNXDBL0G7N498775.

- Xe mô tô 29D1-375.80, nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn trắng - đen, số máy: JC52E4371295, số khung: RLHJF5218CY685501.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Cơ quan điều tra T1 - Bộ C2, giám định dấu vết trên xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm

soát: 89R-017.48 và xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80. Kết luận giám định số 9121/KL-KTHS ngày 13/01/2023, V - Bộ C2, kết luận:

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi ro-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ nhựa, mất chất màu trắng, bám dính chất màu xanh ở mặt ngoài phía trên cung chấn bùn bánh trước xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh ở mặt ngoài cạnh bên trái khung kim loại bảo vệ cụm đèn xin đường phía sau bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi ro-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh ở mặt ngoài ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh ở mặt ngoài cạnh bên trái khung kim loại bảo vệ cụm đèn xin đường phía sau bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi ro-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh ở mặt ngoài hộp dầu phanh tay bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh ở mặt trên bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô đầu kéo biển số: 89H-022.94, kéo sơ mi ro-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh ở mặt ngoài núm kim loại đầu tay phanh bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Công an huyện Đ hiện tại không đủ yếu tố giám định cơ chế hình thành dấu vết.

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 tại thời điểm tai nạn.

#### Kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Xe ô tô các bánh căng đầy hơi, hệ thống tay lái và phanh tác dụng; có gương chiếu hậu trước, sau, còi, đèn, xi nhan, đèn cảnh báo tác dụng.

- Xe mô tô có gương chiếu hậu, bánh căng đầy hơi, phanh tay và phanh chân tác dụng.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu Trung tâm P giám định pháp y tổn thương trên cơ thể anh Đỗ Văn C1. Ngày 18/08/2023, Trung tâm P có Bản kết luận giám định số 1167/GĐTT-TTPY ngày 18 tháng 08 năm 2023, kết luận:

- Các kết quả chính: Ngày 21/12/2022, anh Đỗ Văn C1 bị tai nạn giao thông, vào viện trong tình trạng: Hôn mê, Glasgow 6 điểm, chấn thương sọ não nặng (nhiều ổ tổn thương nhu mô não, có khối máu tụ lớn cấp tính ở nhân bèo - bao trong - vành

tia - trung tâm bán bầu dục bên trái và não thất); Chấn thương hàm mặt (vỡ thành ngoài xoang hàm phải, tụ máu trong xoang). Đã được phẫu thuật lấy máu tụ trong não thất ngày 21/12/2022; Đã mổ ghép mảnh xương sọ bán cầu não trái ngày 08/04/2023. Tại thời điểm giám định ngày 06/07/2023, anh C1 tinh, ý thức tối thiểu, liệt hoàn toàn vận động 1/2 người bên phải, rối loạn cơ tròn, ăn qua sondé dạ dày, sinh hoạt hoàn toàn phụ thuộc vào người khác, di chứng sống đời thực vật.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đỗ Văn C1 tại thời điểm giám định là: 99% (Chín mươi chín phần trăm).

- Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Đỗ Văn C1 do vật tay, vật tay có cạnh gây ra. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của tổn thương sọ não. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu tình trạng ý thức của anh C1 cải thiện và có thể tự sinh hoạt.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn B khai nhận hành vi đỗ xe ô tô tại nơi đường giao nhau, không bật đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả anh C1 bị thương.

Kiểm tra nồng độ cồn vào hồi 15h20' ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với Vi Văn B, kết quả: 0,00mg/L khí thở.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết quả khám nghiệm các dấu vết phương tiện liên quan, kết luận giám định dấu vết, lời khai của Vi Văn Ba cùng với các tài liệu điều tra thu thập được cho thấy có đủ cơ sở để xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn là lỗi hồn hợp, trong đó: Vi Văn B có lỗi đỗ xe ô tô tại nơi đường giao nhau, không bật đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến tai nạn giao thông, vi phạm các điểm a, d khoản 3 và điểm e khoản 4 và Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Anh Đỗ Văn C1 có lỗi điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

\* Kết quả xác minh vật chứng và xử lý vật chứng:

- Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 đăng ký mang tên Ngô Văn Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn B, T, Y, Hưng Yên. Anh Q thuê Vi Văn B lái xe theo hợp đồng lao động. Chủ xe Ngô Văn Q tham gia bảo hiểm tự nguyện xe ô tô biển kiểm soát: 89H-022.49, không tham gia bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô. Ngày 30/11/2023, Công an huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Văn Q về hành vi không tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 đăng ký mang tên Đỗ Nam Trường S, địa chỉ: Số B, B, quận H, thành phố Hà Nội. Năm 2018, anh S bán lại cho cửa hàng mua bán xe máy tại xã P, huyện T, thành phố Hà Nội. Năm 2018, chị Phùng Thị H, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn B, xã P, huyện T, là vợ anh C1 cùng anh C1 đến cửa hàng mua bán xe máy cũ ở xã P, huyện T mua chiếc xe mô tô trên với giá 8.000.000 đồng.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu: Trao trả xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94, kéo sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 cho anh **Ngô Văn Q.**

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu: Trao trả xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 cho gia đình anh **Đỗ Văn C1**.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC bản chính của **Vì Văn B** là giấy tờ liên quan đến vụ án, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với anh **Đỗ Văn C1** có lỗi trong vụ tai nạn giao thông, tuy nhiên, bản thân anh **C1** bị thương tật 99% sức khoẻ, ý thức tối thiểu, di chứng sống đời thực vật, mất khả năng điều khiển hành vi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an huyện Đ** căn cứ vào khoản 5 Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính không đề nghị xử lý vi phạm hành chính đối với anh **C1**.

\* Phân dân sự: Chủ xe ô tô là ông **Ngô Văn Q** và lái xe **Vì Văn B** đã bồi thường cho gia đình anh **Đỗ Văn C1** số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và sửa chữa xe mô tô. Gia đình anh **Đỗ Văn C1** đã nhận tiền và đề nghị **Vì Văn B** bồi thường thêm số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xác định: Khoảng 05h00' ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại đoạn cuối đường dẫn ra **đường T** thuộc địa phận **thôn N, V, Đ, Hà Nội**, do bị cáo dừng đỗ chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94 và sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 tại nơi đường giao nhau nhưng không bật đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến anh **Đỗ Văn C1** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 đâm vào đuôi xe sơ mi rơ-moóc tải của bị cáo và bị thương, tổn hại 99% sức khoẻ. Sau tai nạn xảy ra và trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo đã cùng với gia đình và chủ xe ô tô đến thăm hỏi, xin lỗi, sửa chữa chiếc xe máy và bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng) để khắc phục hậu quả. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật và rất ân hận, xin được rút kinh nghiệm và hứa sửa chữa sai lầm.

Bản cáo trạng số 293/CT-VKS-ĐA ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo **Vì Văn B** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 05h00' ngày 21 tháng 12 năm 2022, do bị cáo **Vì Văn B** dừng đỗ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94 và sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 tại nơi đường giao nhau, thuộc địa phận **thôn N, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội** nhưng không bật đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến anh **Đỗ Văn C1** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29D1-375.80 đâm vào đuôi sơ mi rơ-moóc tải của bị cáo bị thương, tổn hại 99% sức khoẻ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo **Vi Văn B** từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Không cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô và trả cho bị cáo Giấy phép lái xe ô tô đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Về phần dân sự: Không phải giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chằng những đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, mà còn xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Hành vi bị cáo dừng đỗ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 89H-022.94 và sơ mi rơ-moóc tải biển kiểm soát: 89R-017.48 tại nơi đường giao nhau, thuộc địa phận **thôn N, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội** nhưng không bật đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến vụ tai nạn, bị hại là anh **Đỗ Văn C1** bị thương tổn hại 99% sức khoẻ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên”.*

[2.1]. Đánh giá về lỗi trong vụ án là lỗi hồn hợp, trong đó: Bị cáo **Vi Văn B** có lỗi đỗ xe ô tô và sơ mi rơ-mooc tại nơi đường giao nhau, không bật đèn tín hiệu, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến tai nạn giao thông, vi phạm các điểm a, d khoản 3 và điểm e khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ; Anh **Đỗ Văn C1** có lỗi điều

khiển xe mô tô không chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ

...

3. Sử dụng lòng đường, lề đường, hè phố trái phép.

a) Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết;

...

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;

...

4. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

...

e) Nơi đường giao nhau và trong phạm vi 5 mét tính từ mép đường giao nhau”.

[2.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc Dao, không có tiền án tiền sự, có 02 năm phục vụ trong quân đội và được tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến năm 2015; Có bối cảnh là ông **Vì Văn T** có thời gian tham gia dân công hoả tuyến; Sau khi phạm tội và trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo đã cùng gia đình và chủ xe ô tô bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại về sức khoẻ và tài sản theo yêu cầu của gia đình bị hại với tổng số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng); Gia đình bị hại có đơn và lời khai xin giảm nhẹ cho bị cáo là cơ sở để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2.3]. Về áp dụng hình phạt: Với tính chất, mức độ và hậu quả nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cần phải được áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và khắc phục được toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của phía bị hại; Bị hại là anh **Đỗ Văn C1** cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn. Do đó, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được cải tạo tại ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có thể giúp cho bị cáo tự sửa chữa, khắc phục sai lầm, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề từ một năm đến năm năm ...”.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng và hậu quả của vụ án do bị cáo gây ra cần áp dụng biện pháp cấm hành nghề đối với bị cáo trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

#### [4]. Về phần dân sự:

[4.1]. Bị hại anh **Đỗ Văn C1** do anh **Đỗ Hữu Đ** là đại diện trình bày: Vụ việc tai nạn giao thông do bị cáo **Vi Văn B** gây ra ngày 21/12/2022, hậu quả anh **C1** bị thương tổn hại 99% sức khoẻ. Sau tai nạn, bị cáo đã cùng với gia đình và chủ xe ô tô đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh **C1** số tiền theo thoả thuận tổng cộng là 90.000.000 đồng. Gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự.

[4.2]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Ngô Văn Q** trình bày: Giữa ông và lái xe **Vi Văn B** ký với nhau 01 Hợp đồng thuê lái xe từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 với thoả thuận, trường hợp có rủi ro phát sinh do lỗi của lái xe thì lái xe phải chịu trách nhiệm. Vụ việc tai nạn giao thông xảy ra ngày 21/12/2022 là do lái xe **Vi Văn Ba** phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về phần bồi thường dân sự cho anh **Đỗ Văn C1**. Tuy nhiên, do hoàn cảnh gia đình bị hại, bị cáo đều khó khăn nên ông đã hỗ trợ cho bị cáo 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho anh **C1** và ông tự chi phí sửa chữa phần xe ô tô bị hỏng. Ông tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho ông các khoản chi phí đó.

Như vậy, về phần dân sự trong vụ án này Toà án không phải đặt ra xem xét, giải quyết.

**[5]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

**[6]. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

**[7]. Quan điểm về việc giải quyết toàn bộ vụ án** của Viện kiểm sát về cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

#### *Vì các lẽ trên:*

### QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo: **Vi Văn B** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: **VI VĂN BA 18** (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Vi Văn B** cho **Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang** quản lý, giám sát trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, cấm bị cáo **Vi Văn B** hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (Một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo **Vi Văn B** và bị hại anh **Đỗ Văn C1** (Do ông **Đỗ Thế L** và bà **Phùng Thị L1** đại diện) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Ngô Văn Q** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ về phần dân sự có liên quan.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSNDTP. Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS. huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Ngọc Lan**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Ngọc Lan**



